

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**Số: 1579/KH-UBND**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Đồng Tháp, ngày 21 tháng 10 năm 2026**KẾ HOẠCH****Hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản chủ lực tỉnh Đồng Tháp
những tháng cuối năm 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Đồng Tháp năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 1081/KH-UBND ngày 09/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 16/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã phường một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản chủ lực tỉnh Đồng Tháp những tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Hỗ trợ tiêu thụ hiệu quả các mặt hàng nông sản chủ lực, nông sản đặc sản, đặc trưng của tỉnh; chủ động kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và thu nhập cho người sản xuất; hạn chế tình trạng ứ ứ nông sản, “được mùa mất giá”, bị ép giá khi vào chính vụ.

- Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, thông qua các kênh phân phối truyền thống, hệ thống bán lẻ hiện đại, các sàn thương mại điện tử và các doanh nghiệp xuất khẩu chính ngạch.

- Tăng cường công tác dự báo cung - cầu, cập nhật thông tin thị trường; chủ động xây dựng phương án tiêu thụ đối với các ngành hàng chủ lực theo từng mùa vụ, từng thời điểm thu hoạch, góp phần hạn chế tình trạng ứ ứ nông sản.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất và chủ thể mở rộng thị trường thông qua hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, thương mại điện tử và phát triển hệ thống phân phối.

2. Yêu cầu

- Triển khai Kế hoạch phải bám sát kế hoạch sản xuất, lịch thời vụ, sản lượng thu hoạch của từng ngành hàng và diễn biến thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức các hoạt động kết nối tiêu thụ, xúc tiến thương mại trước và trong thời điểm thu hoạch chính vụ; ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm có sản lượng lớn hoặc có nguy cơ gặp khó khăn trong tiêu thụ.

- Phân công rõ trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương; tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin và kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tiêu thụ nông sản.

- Thường xuyên cập nhật, đánh giá tình hình thực hiện để điều chỉnh phương án hỗ trợ tiêu thụ phù hợp với diễn biến sản xuất và nhu cầu thị trường.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu, phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử và nền tảng số trong quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ nông sản.

- Các hoạt động được triển khai cụ thể, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả; có theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NÔNG SẢN HIỆN NAY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Theo thông tin của Sở Nông nghiệp và Môi trường, trong giai đoạn cuối năm 2026 và cao điểm mùa vụ Tết 2027, tổng sản lượng nông sản chủ lực toàn tỉnh ước đạt trên 3,46 triệu tấn và trên 2,8 triệu giỏ/chậu hoa kiểng. Qua rà soát từ các địa phương, tổng nhu cầu cần hỗ trợ kết nối tiêu thụ tập trung vào hỗ trợ trên 336.560 tấn nông sản các loại và 1,543 triệu giỏ hoa Tết. Tập trung hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm có sản lượng cung ứng lớn, chưa có liên kết tiêu thụ bền vững hoặc chỉ liên kết một phần sản lượng, gồm: nhóm cây ăn trái, lúa gạo, một số sản phẩm nông sản ngắn ngày, hoa các loại, cụ thể như sau:

1. Nhóm cây ăn trái

Tổng diện tích cần hỗ trợ 12.815 ha, tập trung ở các xã/phường: Long Định, Sa Đéc, Phú Hựu, Thanh Hòa, Lai Vung, Mỹ Thành, Bình Phú, Mỹ Quý, Tân Thuận Bình, Chợ Gạo, Đồng Sơn, Tân Thới, Mỹ Phong, Vĩnh Hựu. Sản lượng cần hỗ trợ tiêu thụ là 161.045 tấn. Tập trung các loại nông sản như: thanh long 43.868 tấn, sầu riêng 29.691 tấn, mít 21.668 tấn, xoài 7.570 tấn, cây có múi 7.765 tấn và nhãn 2.573 tấn.

2. Lúa gạo

Tổng diện tích cần hỗ trợ 22.401 ha, tập trung ở các xã Mỹ Quý, Mỹ Thành, Tam Nông, Phương Thịnh, Long Định và Đồng Sơn, với sản lượng 154.980 tấn.

3. Nhóm nông sản ngắn ngày

Tổng diện tích cần hỗ trợ 1.190 ha, tập trung ở phường Hồng Ngự và các xã: Tân Thới, Tân Hội Cơ, Mỹ An Hưng, với sản lượng 20.536 tấn. Tập trung

vào một số loại như: bắp, sả, ớt, sen, khoai môn và một số loại rau ăn lá, rau ăn quả các loại.

4. Hoa Tết

Tổng sản lượng cần hỗ trợ 1,543 triệu giỏ hoa các loại, tập trung ở phường Sa Đéc và xã Mỹ Phong, thời gian vào vụ tháng 01 và tháng 02 (hoa phục vụ Tết Nguyên đán).

III. DỰ BÁO NHU CẦU THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường trong nước

- Nhu cầu đối với nông sản tươi, nông sản chế biến và sản phẩm OCOP tiếp tục được duy trì thông qua hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, chợ đầu mối, doanh nghiệp chế biến, hệ thống bán lẻ và các sàn thương mại điện tử.

- Nhu cầu tiêu dùng dự kiến tăng vào các dịp lễ, Tết và trong thời gian triển khai các chương trình kích cầu tiêu dùng của các địa phương. Đây là điều kiện thuận lợi để tăng cường kết nối tiêu thụ, quảng bá và mở rộng thị trường đối với nông sản, sản phẩm OCOP của tỉnh.

2. Thị trường xuất khẩu

- Tiếp tục khai thác các thị trường truyền thống: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN, Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu; đồng thời, nghiên cứu mở rộng sang các thị trường tiềm năng thông qua hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp xuất khẩu.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về chính sách nhập khẩu, tiêu chuẩn chất lượng, kiểm dịch thực vật, truy xuất nguồn gốc và các quy định kỹ thuật của thị trường nhập khẩu để kịp thời hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và các chủ thể OCOP chủ động điều chỉnh sản xuất, đáp ứng yêu cầu thị trường.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Các mặt hàng nông sản chủ lực cơ bản được tiêu thụ tương đối ổn định. Người dân đã chú trọng hơn đến quy trình sản xuất an toàn, chất lượng và truy xuất nguồn gốc để đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu.

- Các tổ hợp tác, hợp tác xã đã chủ động phát huy vai trò làm cầu nối liên kết với doanh nghiệp thu mua, góp phần hạn chế tình trạng ứ ứ khi vào chính vụ. Các mô hình chuỗi an toàn sinh học giúp tăng khả năng tiếp cận thị trường lớn.

- Công tác tuyên truyền đạt hiệu quả tốt, giúp người dân nâng cao nhận thức sản xuất rải vụ gắn với nhu cầu thị trường, tránh tình trạng sản xuất ồ ạt gây cung vượt cầu.

2. Khó khăn

- Giá cả nông sản chưa ổn định trong khi giá vật tư đầu vào tăng cao. Quy mô sản xuất nhiều nơi còn manh mún, chất lượng chưa đồng đều, khó hình thành vùng nguyên liệu chuyên canh tập trung bền vững.
- Nhiều sản phẩm chưa xây dựng được thương hiệu, nhãn hiệu hoặc hệ thống truy xuất nguồn gốc rõ ràng. Việc áp dụng các tiêu chuẩn VietGAP, an toàn sinh học nhìn chung chưa phổ biến.
- Môi liên kết giữa nông dân với hợp tác xã và doanh nghiệp còn yếu, chưa duy trì thường xuyên. Tỷ lệ ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm còn rất ít, đặc biệt là với các hộ sản xuất nhỏ lẻ.
- Phần lớn nông sản vẫn tiêu thụ dưới dạng tươi sống hoặc sơ chế đơn giản; tỷ lệ chế biến sâu thấp. Điều này làm giảm thời gian bảo quản và dễ gây ra tình trạng ứ ứ, cung vượt cầu cục bộ khi thu hoạch tập trung.
- Hoạt động xây dựng thương hiệu, kết nối sản phẩm với các hệ thống phân phối lớn, bếp ăn tập thể và thị trường ngoại tỉnh chưa được thực hiện thường xuyên.

V. GIẢI PHÁP

Trên cơ sở số liệu do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp, các diện tích, sản lượng cây trồng và vật nuôi đã thực hiện liên kết sản xuất, tiêu thụ theo chuỗi cơ bản ổn định. Các sản phẩm cần hỗ trợ tiêu thụ tập trung chủ yếu ở nhóm cây ăn trái, cây có múi và cây ngắn ngày. Do đó, cần triển khai đồng bộ các giải pháp trước, trong và sau thời điểm thu hoạch nhằm tăng khả năng kết nối thị trường và tiêu thụ bền vững.

- Thường xuyên tổ chức và tham gia các chương trình xúc tiến thương mại về nông sản, sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng thông qua các hội nghị, diễn đàn, hội chợ, tuần hàng, lễ hội và các sự kiện xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.
- Chủ động tìm kiếm, kết nối và duy trì quan hệ với các doanh nghiệp thu mua, chế biến, phân phối và xuất khẩu có năng lực để hỗ trợ tiêu thụ nông sản khi phát sinh nhu cầu.
- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, bán hàng trực tuyến, livestream và các nền tảng số trong quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ nông sản, sản phẩm OCOP.
- Tăng cường làm việc với hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng tiện lợi và các đơn vị phân phối lớn trong cả nước nhằm quảng bá, giới thiệu và đưa sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP của tỉnh vào hệ thống phân phối hiện đại.

VI. KẾ HOẠCH HỖ TRỢ TIÊU THỤ NÔNG SẢN NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM

1. Theo dõi, dự báo thị trường và điều hành tiêu thụ

- Cập nhật tình hình sản xuất, sản lượng thu hoạch, sản lượng đã có hợp đồng tiêu thụ và sản lượng cần hỗ trợ.

- Theo dõi diễn biến thị trường trong nước và xuất khẩu; cập nhật thông tin từ hệ thống phân phối, doanh nghiệp thu mua, doanh nghiệp xuất khẩu và hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài; kịp thời cảnh báo nguy cơ mất cân đối cung - cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án hỗ trợ tiêu thụ phù hợp.

- Tăng cường trao đổi thông tin giữa các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhằm chủ động điều tiết tiêu thụ theo từng thời điểm.

2. Tăng cường phối hợp và hỗ trợ tiêu thụ theo chuỗi liên kết

- Tăng cường rà soát sản lượng, thời điểm thu hoạch; chủ động kết nối doanh nghiệp thu mua, chế biến và xuất khẩu.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và người sản xuất thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ theo hợp đồng; ưu tiên các ngành hàng chủ lực và sản phẩm OCOP.

- Khi thị trường có biến động hoặc phát sinh nguy cơ ứ ứ nông sản, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp kết nối tiêu thụ, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời các nội dung liên quan khi vượt thẩm quyền quy định.

3. Tổ chức Hội nghị kết nối cung – cầu nông sản tỉnh Đồng Tháp

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.

- Số lượng: dự kiến 02 Hội nghị.

- Địa điểm: Phường Mỹ Tho, tỉnh Đồng Tháp; Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã phường.

- Đối tượng tham gia: Các hệ thống phân phối, Siêu thị GO!, Siêu thị CoopMart, Bách hóa xanh, MM Mega market, VinMart, Trung tâm thương mại, các doanh nghiệp xuất khẩu, các doanh nghiệp, cơ sở hợp tác xã, các thương nhân phân phối, các đơn vị phân phối khác liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm nông sản chủ lực, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng tiêu biểu của tỉnh.

+ Tổ chức Hội nghị kết nối trực tiếp giữa nhà sản xuất – hợp tác xã – doanh nghiệp chế biến – hệ thống phân phối theo hình thức kết nối B2B.

+ Trao đổi nhu cầu thu mua, tiêu chuẩn chất lượng, quy cách sản phẩm, sản lượng và khả năng cung ứng.

+ Hỗ trợ các bên tìm kiếm cơ hội hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

4. Tổ chức Hội nghị Diễn đàn phát triển ngành hàng sầu riêng Đồng Tháp

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026

- Địa điểm: Dự kiến tại Hội trường Bông Sen, Lý Thường Kiệt, phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các Doanh nghiệp, hợp tác xã...

- Mời Viện cây ăn quả Miền Nam, Trung tâm trồng trọt và bảo vệ thực phẩm phía Nam tham gia tư vấn, giải đáp các vấn đề về kỹ thuật sản xuất, đất – nước – dinh dưỡng, Cadimi, bảo vệ thực vật, chất lượng, dữ liệu, truy xuất, hợp đồng, thị trường, chế biến và kinh tế tuần hoàn; đề xuất giải pháp, mô hình ứng dụng khoa học – công nghệ và hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ sau Hội nghị.

- Nội dung thực hiện:

+ Khởi động cơ chế quản trị ngành hàng sầu riêng Đồng Tháp, tạo không gian đối thoại giữa các chủ thể để cùng nhận diện những vấn đề trọng yếu, thống nhất định hướng và xác định các giải pháp ưu tiên; từng bước xây dựng ngành hàng có tổ chức, có dữ liệu và có cơ chế phối hợp rõ ràng.

+ Tăng cường kết nối vùng nguyên liệu với doanh nghiệp và thị trường, thúc đẩy liên kết giữa nông dân, hợp tác xã với doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu và các đối tác tiêu thụ; thống nhất yêu cầu về chất lượng, an toàn thực phẩm, mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc và các tiêu chuẩn kỹ thuật của thị trường.

5. Tổ chức chương trình Livestream quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông sản, kết nối các sàn thương mại điện tử

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026

- Địa điểm: Trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (tại địa phương có nhiều nông sản hoặc hộ dân/doanh nghiệp).

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các sàn thương mại điện tử, những người nổi tiếng/có sức ảnh hưởng (KOLs), các cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung thực hiện:

+ Quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP tiêu biểu của tỉnh.

+ Kết nối tiêu thụ trực tiếp với người tiêu dùng và hệ thống phân phối.

- Phương thức thực hiện: Chọn lựa một số sản phẩm nông sản tiêu biểu đang vào chính vụ, nông sản đã qua chế biến của các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh để tập trung tại một địa điểm phù hợp, như: Trung tâm Hội nghị tỉnh, nhà vườn hoặc tại điểm sản xuất; mời những khách mời là người tiêu dùng thực tế (KOCs) có tên tuổi uy tín để Livestream giới thiệu, quảng bá và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.

6. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức tham gia các chương trình Phiên chợ, Tuần lễ nông sản, chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh.

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia các chương trình Hội chợ chuyên ngành lương thực, thực phẩm, đồ uống, quà tặng, nông sản qua chế biến; Tham gia các đoàn Hội chợ, kết nối giao thương nước ngoài, theo Kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Hỗ trợ Doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia các hệ thống phân phối hiện đại và đẩy mạnh xuất khẩu.

7. Tăng cường liên kết với các doanh nghiệp, tập đoàn thu mua nông sản lớn để kết nối hỗ trợ tiêu thụ nông sản, sản phẩm OCOP.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Siêu thị GO! Siêu thị CoopMart, Bách hóa xanh, MM Mega market, VinMart, Trung tâm thương mại, các doanh nghiệp xuất khẩu, các doanh nghiệp, cơ sở hợp tác xã, các thương nhân phân phối, các đơn vị phân phối khác liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng kế hoạch, tổ chức làm việc, kết nối với các doanh nghiệp phân phối, chế biến sâu và xuất khẩu tại các thành phố lớn trong nước.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất đàm phán, ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

+ Khuyến khích hình thành các mối liên kết ổn định, lâu dài giữa vùng sản xuất, hợp tác xã và doanh nghiệp thu mua, chế biến, phân phối.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí sử dụng từ các nguồn:

- Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2026 đã được bố trí trong dự toán chi năm 2026 của Sở Công Thương đã phân bổ cho Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, hoạt động xúc tiến thương mại.

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ (sự nghiệp kinh tế) năm 2026 được giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xây dựng các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ nông sản và sản phẩm OCOP của tỉnh theo từng chuyên đề, ngành hàng và thời điểm phù hợp.

- Phối hợp với các tỉnh, thành trong cả nước liên kết xây dựng chuỗi liên kết hỗ trợ tiêu thụ nông sản, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP...

- Làm đầu mối trao đổi với Vụ phát triển Thị trường nước ngoài, Cơ quan Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài để cung cấp, trao đổi thông tin về tình hình thị trường, khả năng cung ứng và nhu cầu của doanh nghiệp mua - bán, qua đó hỗ trợ kết nối giữa các bên.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các phiên livestream quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm nông sản thông qua các sàn thương mại điện tử.

- Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường nắm bắt tình hình sản lượng, mùa vụ các nông sản có thế mạnh của tỉnh để hỗ trợ tiêu thụ; lựa

chọn Hợp tác xã đầu mối; chọn lựa sản phẩm có tính thương mại cao để hỗ trợ.

- Chủ động nắm bắt thông tin thị trường, phối hợp xử lý tình huống phát sinh; kịp thời báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Căn cứ yêu cầu, tiêu chuẩn của đơn vị thu mua, phối hợp hướng dẫn các đơn vị sản xuất áp dụng theo tiêu chuẩn, quy trình sản xuất canh tác phù hợp.

- Tập trung chỉ đạo hướng dẫn áp dụng quy trình canh tác VietGAP, hữu cơ và các quy trình phù hợp; gắn với thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh.

- Làm đầu mối tổng hợp mã số vùng trồng (MSVT), mã số cơ sở đóng gói (MSCSDG) gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường; theo dõi, kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện công tác cấp, quản lý, sử dụng MSVT, MSCSDG trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn, hướng dẫn và giải đáp khó khăn, vướng mắc cho Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức, cá nhân trong việc đăng ký, cấp, quản lý, sử dụng và duy trì MSVT, MSCSDG theo quy định.

- Phối hợp với các địa phương thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin về sản lượng, mùa vụ, vùng nguyên liệu gửi Sở Công Thương định kỳ trước ngày 20 hằng tháng để chủ động kết nối, hỗ trợ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Phối hợp với các địa phương phát triển vùng nguyên liệu tập trung gắn liền với nhu cầu thị trường và yêu cầu của doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã trong việc thực hiện các quy định về nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu sản phẩm nông sản.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, chủ thể OCOP ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và hỗ trợ truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu gắn với địa danh, dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý sản phẩm nông sản của tỉnh; thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm nông sản của tỉnh và triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật sản lượng, thời điểm thu hoạch của các mặt hàng nông sản trên địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, Hợp tác xã tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại để quảng bá, tiêu thụ nông sản địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng mô hình liên hình kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản trên địa bàn theo Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

- Chủ động xây dựng phương án tiêu thụ nông sản của địa phương khi vào chính vụ, hạn chế tình trạng ứ ứ nông sản.

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa thông tin về vùng trồng, cơ sở đóng gói; hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đăng ký; cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, bao gồm cả các mã số đã được cấp trước đây, bảo đảm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu của thị trường nhập khẩu.

5. Các doanh nghiệp, Hợp tác xã, cơ sở sản xuất

- Chủ động nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng yêu cầu của thị trường và các đơn vị thu mua, phân phối.

- Thực hiện nghiêm các hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Chủ động cung cấp thông tin về sản lượng, tiêu chuẩn chất lượng, nhu cầu hỗ trợ tiêu thụ cho cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan.

6. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp

- Chủ động xây dựng các chuyên mục, tin, bài, video clip tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá nông sản, sản phẩm OCOP, các hoạt động triển khai Kế hoạch này.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường thông tin, quảng bá các sản phẩm có sản lượng lớn, sản phẩm đang vào vụ thu hoạch và các sản phẩm có nhu cầu hỗ trợ tiêu thụ.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện theo quy định. / *Phu*

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Đồng Tháp;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, P.KT (Ngân).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *Lat*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lach
Nguyễn Thành Diệu